

Số: 93 /QĐ-ĐHKT-CT-CTSV

Hà Nội, ngày 08 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

V/v trao học bổng LIXIL-INAX cho sinh viên
Khoa Kiến trúc, Khoa Nội thất

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC KIẾN TRÚC HÀ NỘI

Căn cứ Luật Giáo dục Đại học;

Căn cứ Quyết định số 181-CP ngày 17/9/1969 của Hội Đồng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Kiến trúc;

Căn cứ Quyết định số 1436/QĐ-BXD ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội;

Căn cứ Biên bản ghi nhớ ngày 23/05/2017 giữa Công ty TNHH LIXIL VIỆT NAM và Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội về việc trao Học bổng LIXIL - INAX cho sinh viên ngành Kiến trúc, Nội thất;

Căn cứ Quyết định số 26/QĐ-ĐHKT-TCKT ngày 23/01/2025 của Hiệu trưởng Trường ĐH Kiến trúc về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ của Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội

Căn cứ Công văn số .../...../CV-LIXIL VIET NAM ngày tháng năm của Cty TNHH LIXIL Việt Nam;

Căn cứ kết quả học tập của sinh viên;

Xét đề nghị Trường phòng Chính trị - Công tác sinh viên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Trao 01 suất học bổng có trị giá 5,000,000đ/suất và 08 suất học bổng trị giá 2,500,000đ/suất cho sinh viên của Khoa Nội thất và Khoa Kiến trúc (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Nguồn kinh phí lấy từ Công ty TNHH LIXIL Việt Nam. Sinh viên nhận học bổng bằng hình thức chuyển khoản.

Tổng số tiền tài trợ: 25,000,000đ (Bằng chữ: Hai mươi lăm triệu đồng./.)

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Trường phòng Chính trị - Công tác Sinh viên, Tài chính kế toán, lãnh đạo Khoa Nội thất, Khoa Kiến trúc và những sinh viên có tên trong danh sách chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Phòng CT-CTSV (đưa lên cổng tin chi);
- Website;
- Lưu: VT,CT-CTSV.

HIỆU TRƯỞNG



DANH SÁCH SINH VIÊN NHẬN HỌC BỔNG LIXIL-INAX NĂM 2025

(Kèm theo QĐ 93 /QĐ-ĐHKT-CT-CTSV ngày 08 / 4 /2025)



Đơn vị tính: VNĐ

TT	Mã SV	Họ tên	Lớp	Số tiền	Ký nhận	G.chú
1	2058020501	Hồ Phương Bảo	2020NT1	5,000,000		
2	2058020252	Nguyễn Thùy Linh	2020NT1	2,500,000		
3	2258020024	Nguyễn Thị Lan Anh	2022NT3	2,500,000		
4	1951010101	Nguyễn Anh Đức	2019K3	2,500,000		
5	2051010155	Phan Hữu Hoàng	2020K+	2,500,000		
6	2051010434	Đặng Thị Phương Nga	2020K+	2,500,000		
7	2151010373	Vũ Ngọc Tuấn	2021K+	2,500,000		
8	2151010285	Nguyễn Minh Quân	2021K4	2,500,000		
9	2351010359	Vũ Thu Trang	2023K4	2,500,000		
	Tổng			25,000,000		
	Bằng chữ: Hai mươi lăm triệu đồng./.					